BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
27-08-2026 12:44:32 +07:00

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
*
Số 216-QĐ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2026

TỈNH ỦY TUYÊN QUANG
ĐẾN Số: 15913
Ngày: 27/08/2026

QUY ĐỊNH
về đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIV;

- Căn cứ các quy định của Đảng, Nhà nước về báo chí, xuất bản, thông tin cơ sở.

Ban Bí thư quy định về đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định nguyên tắc, nội dung, yêu cầu, nguồn lực, nghiệm thu, đánh giá hiệu quả, trách nhiệm, cơ chế phối hợp, kiểm tra, giám sát trong đặt hàng cung cấp thông tin chính thống, thiết yếu, có định hướng cho cơ sở; định hướng về chính trị, tư tưởng và phân công trách nhiệm trong hệ thống chính trị.

2. Hoạt động đặt hàng theo Quy định này được thực hiện đối với các sản phẩm thông tin trên báo chí, xuất bản phẩm, phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở, trang thông tin điện tử, nền tảng số, mạng xã hội, ứng dụng trên Internet, viễn thông, tuyên truyền trực tiếp, cổ động trực quan và các loại hình thông tin khác theo quy định.

3. Quy định này không thay thế chức năng quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, thông tin cơ sở, truyền thông chính sách và các lĩnh vực có liên quan. Việc lựa chọn phương thức đặt hàng, tổ chức thực hiện, quản lý và sử dụng kinh phí, tiêu chuẩn chuyên môn, kỹ thuật, nghiệm thu, thanh quyết toán cụ thể thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thẩm quyền của cơ quan, tổ chức có liên quan.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ở Trung ương và địa phương có liên quan đến hoạt động đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thông, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, tổ chức tham gia đặt hàng hoặc cung ứng sản phẩm thông tin.

3. Cấp uỷ, tổ chức đảng ở cơ sở; đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu

1. Bảo đảm cung cấp thông tin chính thống, chính xác, kịp thời, đúng định hướng chính trị, tư tưởng cho cơ sở; nội dung thiết thực, dễ tiếp cận, dễ sử dụng, phù hợp với nhu cầu của từng địa bàn, nhóm đối tượng; phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác chính trị, tư tưởng và bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của Nhân dân; góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ động đấu tranh phản bác thông tin sai trái, thù địch, xấu độc.

2. Đổi mới cơ chế đặt hàng theo hướng thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với nhu cầu và kết quả tổ chức thực hiện; đa dạng hoá loại hình, phương thức cung cấp thông tin; khắc phục tình trạng dàn trải, trùng lặp, hình thức, cấp phát nhưng không sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả; nâng cao chất lượng, hiệu quả, khả năng tiếp cận, sử dụng và lan toả của sản phẩm thông tin; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

3. Bảo đảm thông tin được cung cấp đa tầng, đa kênh, hai chiều, linh hoạt và phù hợp với từng địa bàn, đối tượng; tăng cường tương tác, tiếp nhận và xử lý phản hồi từ cơ sở, Nhân dân; chủ động kiến tạo, cung cấp, định hướng thông tin; kịp thời phát hiện, xử lý và phản ứng trước các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, được dư luận xã hội quan tâm.

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện

1. Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, đúng định hướng chính trị, tư tưởng; tuân thủ quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; phân định rõ trách nhiệm, thẩm quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

2. Xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ và nhu cầu thực tiễn của cơ sở; xác định rõ đối tượng, địa bàn, mục tiêu và kết quả tổ chức thực hiện; ưu tiên vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, khu công nghiệp; khu vực tập trung đông công nhân, người lao động.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

3. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm, kiểm tra, giám sát; đặt hàng theo yêu cầu và kết quả tổ chức thực hiện, bảo đảm công khai, minh bạch, cạnh tranh phù hợp trong lựa chọn đơn vị thực hiện, chất lượng, hiệu quả và đúng thẩm quyền.

4. Kết hợp linh hoạt, phù hợp với các phương thức và kênh thông tin truyền thống, hiện đại, ưu tiên ứng dụng công nghệ số; lấy chất lượng, mức độ tiếp cận, sử dụng, khả năng lan toả, phản hồi và tác động thực tế làm căn cứ chủ yếu đánh giá hiệu quả sản phẩm.

5. Bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; ưu tiên khai thác, sử dụng, chia sẻ các sản phẩm, dữ liệu, nền tảng và hạ tầng hiện có; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, quyền sở hữu trí tuệ và các yêu cầu có liên quan theo quy định.

Điều 5. Giải thích từ ngữ

1. Đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở là việc cơ quan có thẩm quyền xác định yêu cầu và tổ chức đặt hàng cơ quan, tổ chức có năng lực cung cấp sản phẩm thông tin đến cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền và cộng đồng dân cư tại cơ sở theo nội dung, chất lượng, tiến độ, đối tượng, phạm vi và kết quả tổ chức thực hiện được xác định, phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Cấp cơ sở trong Quy định này bao gồm xã, phường, đặc khu; cấp uỷ, tổ chức đảng ở cơ sở tại địa phương và các tổ chức đảng trực thuộc tại các ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương.

3. Cơ quan chủ trì đặt hàng là cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao chủ trì tổng hợp nhu cầu, xác định nội dung, đối tượng, phạm vi và yêu cầu đối với sản phẩm thông tin; tổ chức đặt hàng, lựa chọn đơn vị cung cấp, nghiệm thu và đánh giá hiệu quả sử dụng sản phẩm theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

Chương II
NỘI DUNG, YÊU CẦU VÀ TỔ CHỨC ĐẶT HÀNG

Điều 6. Nhóm sản phẩm đặt hàng theo loại hình

1. Sản phẩm truyền thanh, phát thanh và truyền hình.

2. Sách, ấn phẩm, bản tin dưới hình thức in, điện tử hoặc đa phương tiện.

3. Báo, tạp chí và sản phẩm thông tấn.

4. Nội dung trên trang thông tin điện tử, bảng tin công cộng và các hệ thống thông tin phục vụ cơ sở.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

5. Sản phẩm truyền thông trên nền tảng số, mạng xã hội và các môi trường truyền thông số phù hợp.

6. Sản phẩm thông tin qua viễn thông, ứng dụng di động và các phương thức tương tác điện tử.

7. Sản phẩm phục vụ tuyên truyền trực tiếp, báo cáo viên, tuyên truyền viên, đối thoại và cung cấp thông tin tại cộng đồng.

8. Sản phẩm tuyên truyền, cổ động trực quan và các loại hình thông tin khác phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị, đặc điểm địa bàn, nhóm đối tượng.

9. Danh mục sản phẩm cụ thể do cơ quan có thẩm quyền xác định, hướng dẫn và cập nhật theo yêu cầu thực tiễn, sự phát triển của công nghệ, phương thức truyền thông và quy định của pháp luật.

Điều 7. Tiêu chuẩn và nội dung sản phẩm đặt hàng

1. Sản phẩm đặt hàng phải bảo đảm đúng định hướng chính trị, tư tưởng; chính xác, tin cậy, có căn cứ và nguồn kiểm chứng; phù hợp với đối tượng, mục đích sử dụng, đặc điểm vùng, miền; ngắn gọn, dễ hiểu, dễ tiếp cận, dễ sử dụng; tuân thủ quy định về bảo mật, bản quyền và các quy định khác có liên quan.

2. Yêu cầu đối với từng sản phẩm phải được xác định trong nhiệm vụ hoặc văn bản đặt hàng, trong đó làm rõ mục đích, đối tượng, phạm vi cung cấp, thông điệp và nội dung chính, hình thức thể hiện, tiến độ, số lượng hoặc quy mô, kênh cung cấp, kết quả đầu ra và cơ chế cập nhật, đính chính, thay thế, thu hồi khi cần thiết.

3. Sản phẩm công khai phải bảo đảm thống nhất thông điệp, ưu tiên giải thích, hướng dẫn, cung cấp thông tin thiết yếu và định hướng dư luận; không để lộ thông tin thuộc phạm vi bí mật, nội bộ hoặc thông tin chưa được phép công bố.

4. Nội dung đặt hàng tập trung vào các nhóm chủ đề: (1) Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị trọng tâm. (2) Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác thông tin sai trái, thù địch. (3) Thông tin thiết yếu phục vụ đời sống Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và chuyển đổi số. (4) Thông tin định hướng đối với vấn đề phức tạp, nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm. (5) Thông tin chuyên biệt theo địa bàn, nhóm đối tượng và nhiệm vụ chính trị cụ thể.

5. Việc lựa chọn sản phẩm và đơn vị thực hiện phải bảo đảm sự cần thiết, không trùng lặp, có khả năng đo lường tính hiệu quả; đơn vị thực hiện phải có năng lực chuyên môn, uy tín, khả năng tổ chức sản xuất, phân phối sản phẩm và chịu trách nhiệm về chất lượng, tiến độ, tính hợp pháp của sản phẩm.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

6. Đối với sách, ấn phẩm và các sản phẩm thông tin sử dụng ngân sách nhà nước, việc lựa chọn đơn vị thực hiện phải theo cơ chế đặt hàng phù hợp, bảo đảm công khai, minh bạch, cạnh tranh về chất lượng, hiệu quả và năng lực thực hiện. Trường hợp giao nhiệm vụ trực tiếp phải xác định rõ căn cứ, nội dung, sản phẩm đầu ra, tiến độ, kinh phí và trách nhiệm của cơ quan giao nhiệm vụ, cơ quan, đơn vị thực hiện.

Điều 8. Xác định nhu cầu và yêu cầu đặt hàng

1. Nhu cầu đặt hàng được xác định từ chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; yêu cầu nhiệm vụ chính trị; đề xuất của các cấp uỷ, cơ quan, địa phương; nhu cầu, phản ánh, vướng mắc từ cơ sở; kết quả nắm bắt dư luận xã hội, phân tích môi trường thông tin; yêu cầu truyền thông chính sách và xử lý tình huống phát sinh.

2. Nhiệm vụ hoặc văn bản đặt hàng phải xác định rõ nội dung, mục đích, đối tượng, phạm vi sử dụng; loại hình sản phẩm; yêu cầu về chất lượng, tiến độ và kết quả tổ chức thực hiện; phương thức, kênh cung cấp; tiêu chí nghiệm thu, đánh giá hiệu quả, kinh phí và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Nhu cầu đặt hàng định kỳ được tổng hợp gắn với việc xây dựng kế hoạch, dự toán theo quy định; nhu cầu đột xuất, cấp bách được xem xét, quyết định theo thẩm quyền và thực hiện theo cơ chế phản ứng nhanh tại Điều 10 Quy định này.

Điều 9. Thẩm định và phát hành sản phẩm

1. Sản phẩm trước khi phát hành phải được xem xét, thẩm định phù hợp với tính chất, nội dung và phạm vi sử dụng, bảo đảm đúng định hướng chính trị, tư tưởng; chính xác về căn cứ pháp lý, chuyên môn, chính sách và số liệu; đáp ứng yêu cầu về phân loại, bảo mật và các quy định khác có liên quan.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương định hướng, hướng dẫn về chính trị, tư tưởng hoặc cho ý kiến đối với nội dung quan trọng, phức tạp, nhạy cảm; phối hợp với Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức việc thẩm định khung yêu cầu về nội dung đối với từng nhóm sản phẩm, bảo đảm thống nhất định hướng chính trị, tư tưởng và yêu cầu cung cấp thông tin cho cơ sở.

3. Cơ quan chủ trì đặt hàng chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định nội dung cụ thể về pháp lý, chuyên ngành, kỹ thuật và các yêu cầu khác thuộc phạm vi quản lý; quyết định việc phát hành, cập nhật, đính chính, thay thế hoặc thu hồi sản phẩm theo thẩm quyền và quy định.

4. Việc thẩm định, phát hành sản phẩm phải bảo đảm kịp thời, phù hợp với tính chất của nhiệm vụ; trường hợp đột xuất, cấp bách thực hiện theo cơ chế phản ứng nhanh tại Điều 10 Quy định này.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Điều 10. Cơ chế phản ứng nhanh

1. Đối với vụ việc phức tạp, nhạy cảm, tình huống khẩn cấp hoặc vấn đề dư luận xã hội đặc biệt quan tâm, cơ quan có thẩm quyền kịp thời quyết định việc đặt hàng, xác định thông điệp, nội dung trọng tâm, đối tượng, phạm vi cung cấp, đầu mối chịu trách nhiệm và thời hạn thực hiện.

2. Việc thẩm định trong trường hợp cấp bách được thực hiện theo quy trình phù hợp, bảo đảm yêu cầu về định hướng chính trị, tư tưởng, tính chính xác, thẩm quyền, bảo mật và trách nhiệm; sản phẩm được kịp thời cập nhật, điều chỉnh khi có diễn biến mới.

3. Ưu tiên khai thác các kênh thông tin chính thống, hạ tầng và nền tảng sẵn có để cung cấp thông tin nhanh, đồng bộ, phù hợp với từng nhóm đối tượng; đồng thời thiết lập cơ chế tiếp nhận, tổng hợp và phản hồi thông tin từ cơ sở.

4. Việc xác thực, xử lý thông tin sai lệch, tin giả; chia sẻ, khai thác dữ liệu và thông tin nghiệp vụ phục vụ phản ứng nhanh được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và quy định về bảo vệ bí mật, an toàn, an ninh thông tin.

Chương III
NGUỒN LỰC, NGHIỆM THU VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ

Điều 11. Nguồn kinh phí

1. Kinh phí thực hiện đặt hàng được bố trí từ ngân sách nhà nước; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, nhiệm vụ có liên quan; nguồn xã hội hoá và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp; việc huy động nguồn xã hội hoá phải bảo đảm tuân thủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 12. Nghiệm thu sản phẩm

1. Việc nghiệm thu sản phẩm thông tin phải căn cứ vào yêu cầu, tiêu chuẩn, tiêu chí và kết quả tổ chức thực hiện được xác định trong nhiệm vụ hoặc văn bản đặt hàng; bảo đảm khách quan, thực chất, đúng quy định, gắn với trách nhiệm của cơ quan chủ trì đặt hàng và cơ quan, đơn vị thực hiện.

2. Sản phẩm được nghiệm thu phải bảo đảm chất lượng nội dung; đáp ứng yêu cầu về tiến độ, đối tượng, số lượng hoặc quy mô, phạm vi cung cấp, phát hành và các tiêu chuẩn, yêu cầu khác theo nội dung đặt hàng.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

3. Cơ quan chủ trì đặt hàng chịu trách nhiệm tổ chức nghiệm thu sản phẩm theo thẩm quyền. Tiêu chí, trình tự, thủ tục nghiệm thu và việc thanh quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định về tài chính của Đảng tương ứng với từng nguồn kinh phí và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Sản phẩm không đáp ứng yêu cầu phải được chỉnh sửa, hoàn thiện hoặc xử lý theo nội dung đặt hàng và quy định có liên quan; trường hợp có sai phạm nghiêm trọng, gây lãng phí hoặc ảnh hưởng xấu đến công tác chính trị, tư tưởng thì phải kịp thời đình chỉ phát hành, thu hồi và xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định.

Điều 13. Đánh giá hiệu quả và điều chỉnh

1. Việc đánh giá hiệu quả đặt hàng căn cứ vào mức độ đáp ứng nhu cầu thực tiễn; mức độ sử dụng tại cơ sở; phạm vi, chất lượng tiếp cận và phản hồi của đối tượng; tác động đối với công tác chính trị, tư tưởng, truyền thông chính sách và dư luận xã hội; hiệu quả sử dụng nguồn lực và các tiêu chí phù hợp với từng loại sản phẩm đặt hàng.

2. Kết quả đánh giá là căn cứ để tiếp tục, điều chỉnh, tạm dừng hoặc chấm dứt đặt hàng; lựa chọn nội dung, hình thức, kênh cung cấp và đơn vị thực hiện phù hợp. Sản phẩm kém hiệu quả, không phù hợp với nhu cầu, trùng lặp hoặc gây lãng phí phải được kịp thời điều chỉnh, xử lý theo thẩm quyền.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Đảng uỷ Chính phủ

1. Lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phù hợp với yêu cầu đổi mới phương thức thông tin, chuyển đổi số và tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và quy định của pháp luật; rà soát, sắp xếp, lồng ghép các chương trình, đề án, nhiệm vụ có nội dung tương đồng, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, dàn trải, lãng phí; nâng cao hiệu quả khai thác hạ tầng, dữ liệu, nền tảng và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

3. Lãnh đạo, chỉ đạo phân công rõ trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương; bảo đảm các điều kiện, nguồn lực cần thiết; tăng cường kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện, kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc và các biểu hiện hình thức, lãng phí.

Điều 15. Đảng uỷ Quốc hội

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thể chế hoá kịp thời các chủ trương, định hướng của Đảng có liên quan; rà soát, hoàn thiện pháp luật, tạo hành lang pháp lý đồng bộ cho hoạt động cung cấp và đặt hàng sản phẩm thông tin cho cơ sở.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan; chú trọng hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng nguồn lực và việc phòng, chống thất thoát, lãng phí trong đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở.

Điều 16. Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương

1. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức thông tin, tuyên truyền, vận động Nhân dân; phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên, đội ngũ tuyên truyền viên và cộng đồng trong tiếp nhận, sử dụng, phản hồi thông tin; chủ động nắm bắt, phản ánh dư luận xã hội từ cơ sở.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo việc xác định nhu cầu, tổ chức cung cấp và đặt hàng sản phẩm thông tin phù hợp với đặc điểm, nhu cầu của các nhóm đối tượng thuộc phạm vi phụ trách, bảo đảm tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả và đúng thẩm quyền.

3. Xây dựng cơ chế phản hồi hai chiều từ Nhân dân; tăng cường giám sát, phản biện xã hội đối với công tác tư tưởng và cung cấp thông tin cho cơ sở; kịp thời phản ánh nhu cầu, nguyện vọng của Nhân dân và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh nội dung, phương thức cung cấp thông tin phù hợp với thực tiễn.

Điều 17. Ban Tuyên giáo Trung ương

1. Định hướng chính trị, tư tưởng và nội dung trọng tâm trong hoạt động đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở; hướng dẫn việc xác định nội dung, đối tượng, địa bàn ưu tiên, bảo đảm thống nhất trong toàn hệ thống, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn.

2. Chủ trì, phối hợp với Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan có liên quan rà soát, điều phối các chương trình, đề án, nhiệm vụ cung cấp thông tin cho cơ sở; hướng dẫn phối hợp, chia sẻ, khai thác và sử dụng hiệu quả sản phẩm thông tin, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, dàn trải, lãng phí.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp và đánh giá kết quả thực hiện Quy định này; định kỳ hoặc khi cần thiết báo cáo Ban Bí thư, đề xuất chủ trương, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở.

Điều 18. Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, thông tin cơ sở và các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động đặt hàng cung cấp thông tin cho cơ sở; rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện theo đúng thẩm quyền, quy định của pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Đảng uỷ Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan chỉ đạo rà soát, hoàn thiện cơ chế đặt hàng đối với sách, ấn phẩm và các sản phẩm thông tin; bảo đảm cạnh tranh, công khai, minh bạch, lựa chọn đơn vị thực hiện trên cơ sở chất lượng, hiệu quả, năng lực và đặc thù của từng sản phẩm.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng, dữ liệu và nền tảng thông tin dùng chung; phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các định hướng về nội dung thông tin; cung cấp thông tin, số liệu phục vụ theo dõi, tổng hợp và đánh giá kết quả thực hiện Quy định.

Điều 19. Đảng uỷ các bộ, ngành và cơ quan liên quan

1. Đảng uỷ Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện và hướng dẫn thực hiện cơ chế tài chính, bố trí, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí cho hoạt động đặt hàng cung cấp thông tin theo thẩm quyền, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định.

2. Đảng uỷ Bộ Khoa học và Công nghệ lãnh đạo, chỉ đạo phát triển hạ tầng số, viễn thông phục vụ cung cấp thông tin cho cơ sở; trong đó, ưu tiên xoá các điểm nghẽn về hạ tầng và tiếp cận thông tin tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn khó khăn.

3. Đảng uỷ Ban Cơ yếu Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu và hệ thống phục vụ cung cấp thông tin cho cơ sở theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và quy định.

4. Đảng uỷ Bộ Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Đảng uỷ Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan lãnh đạo, chỉ đạo xác định nhu cầu, định hướng và tổ chức cung cấp sản phẩm

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

thông tin phù hợp với đặc điểm văn hoá, ngôn ngữ, tín ngưỡng, tôn giáo và nhu cầu của đồng bào dân tộc thiểu số và tôn giáo; đa dạng hoá sản phẩm thông tin bằng tiếng dân tộc thiểu số; chủ động cung cấp thông tin chính thống, định hướng nhận thức và phản bác các luận điệu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, nhân quyền để chống phá.

5. Đảng uỷ các ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương có liên quan lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi phụ trách tổ chức thực hiện Quy định này theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; phối hợp cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu và các nguồn lực cần thiết, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

Điều 20. Các tỉnh uỷ, thành uỷ

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện các chủ trương, định hướng về đặt hàng cung cấp thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị, đặc điểm địa bàn và nhu cầu thực tiễn; ưu tiên vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn còn khó khăn trong tiếp cận thông tin.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền tổ chức đặt hàng, cung cấp và sử dụng sản phẩm thông tin theo đúng quy định; rà soát, sắp xếp, khai thác hiệu quả các chương trình, nguồn lực, hạ tầng và nền tảng hiện có; không để xảy ra tình trạng chồng chéo, trùng lặp, hình thức, lãng phí.

3. Chỉ đạo nắm bắt nhu cầu, đánh giá mức độ tiếp cận, sử dụng và phản hồi của cơ sở, Nhân dân; vận hành đồng bộ hệ thống cung cấp thông tin cho cơ sở, bảo đảm các xã, phường, đặc khu có hệ thống thông tin cơ sở hoạt động hiệu quả, kết nối nền tảng số dùng chung; thiết lập kênh tương tác đa chiều giữa Nhân dân với chính quyền trên các nền tảng số. Nâng cao năng lực đội ngũ, tăng cường kiểm tra, giám sát và chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả thực hiện trên địa bàn, lĩnh vực được phân công.

Điều 21. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị thực hiện đặt hàng

1. Bảo đảm nội dung, chất lượng, tiến độ và kết quả sản phẩm theo nhiệm vụ hoặc văn bản đặt hàng; tuân thủ định hướng chính trị, tư tưởng, quy định về phát ngôn, phân loại, bảo mật thông tin, quyền sở hữu trí tuệ và các quy định có liên quan.

2. Tổ chức thực hiện đúng nội dung, yêu cầu đặt hàng; không tự ý chuyển giao hoặc thuê, khoán tổ chức, cá nhân khác thực hiện trái với nội dung đặt hàng và quy định của pháp luật; bảo đảm tính hợp pháp, chính xác của nguồn thông tin, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh và các thành phần cấu thành sản phẩm.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

3. Kịp thời chỉnh sửa, đính chính, thay thế hoặc thu hồi sản phẩm có sai sót theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin, số liệu và tài liệu cần thiết phục vụ công tác nghiệm thu, đánh giá hiệu quả, kiểm tra, giám sát.

Điều 22. Kiểm tra, giám sát và xử lý trách nhiệm

1. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì theo dõi, đôn đốc; phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra việc thực hiện Quy định, tập trung vào việc chấp hành định hướng chính trị, tư tưởng; hiệu quả sử dụng nguồn lực; tình trạng chồng chéo, trùng lặp, hình thức, lãng phí; chất lượng nghiệm thu và việc bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin.

2. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra, giám sát trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời chấn chỉnh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xem xét trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu, đối với trường hợp để xảy ra sai phạm, thất thoát, lãng phí hoặc ảnh hưởng xấu đến công tác chính trị, tư tưởng.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn thực hiện Quy định này; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh, báo cáo Ban Bí thư xem xét, quyết định.

3. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Quy định này.

Quy định này được phổ biến đến các cấp uỷ, tổ chức đảng.

T/M BAN BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Trần Cẩm Tú

Nơi nhận:
- Các ban đảng, đảng uỷ, cơ quan Trung ương;
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương;
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương;
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng;
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

BẢN SAO VĂN BẢN

Cơ quan sao: Tỉnh ủy Tuyên Quang

Số, ký hiệu bản sao:.....131-BS/TU.....

Hình thức sao:.....Sao y.....

Địa danh và ngày tháng năm sao:

Tuyên Quang, ngày..18**..tháng..**11**..năm..**2026

Nơi nhận bản sao:... Các đồng chí Tỉnh ủy viên; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Lưu VPTU. ....

T/L BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY TUYÊN QUANG

Ký bởi: Tỉnh ủy Tuyên Quang
Email: null
Thời gian ký: 18/11/2026 15:24:21

Nguyễn Thị Thu Chang

BẢN SAO VĂN BẢN

Cơ quan sao: Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh Tuyên Quang

Số, ký hiệu bản sao:.....55-BS/ĐU.....

Hình thức sao:.....Sao lục.....

Địa danh và ngày tháng năm sao:

Tuyên Quang, ngày..20**..tháng..**11**..năm..**2026.

Nơi nhận bản sao:... Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; Lưu VPĐU. .....

T/L BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY CÁC CƠ QUAN ĐẢNG TỈNH
ĐẢNG BỘ TỈNH TUYÊN QUANG

Số và ký hiệu văn bản: 55-BS/ĐU
Ký bởi: Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh

Bùi Đức Định

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm